

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG AN KHÁNH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG AN KHÁNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN KHANH LIMITED LIABILITY TRADING AND SERVICE INVESTMENT AND CONSTRUCTION COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN KHANH LTSIC CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109129114

3. Ngày thành lập: 16/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5 Ngách 62 Ngõ 259 Vĩnh Hưng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987815057

Fax:

Email: kimhoantkd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con	4511(Chính)
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
6.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ phân bón	4773
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Xây dựng nhà để ở	4101
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình điện	4221
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng Không bao gồm dò mìn và các loại tượng tự tại mặt bằng xây dựng	4312
23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
32.	Bán mô tô, xe máy	4541
33.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
35.	Quảng cáo	7310
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
37.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
38.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
39.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
40.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
41.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
43.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
44.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
46.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
47.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922

48.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
49.	Hoạt động cấp tín dụng khác	6492
50.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
51.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
53.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
54.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
55.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
56.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
60.	Bốc xếp hàng hóa	5224
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển	5229
63.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
64.	Cho thuê xe có động cơ	7710
65.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
66.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	4610
67.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
68.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
69.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
70.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
71.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
72.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
73.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
74.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
75.	Cơ sở lưu trú khác	5590
76.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
77.	Sản xuất rượu vang	1102
78.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
79.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
80.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

81.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
82.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
83.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
84.	Đại lý du lịch	7911
85.	Điều hành tua du lịch	7912

6. Vốn điều lệ: 3.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN KIM HOÀN _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *06/07/1986* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *172016424*
 Ngày cấp: *15/11/2010* Nơi cấp: *CA Thanh Hóa*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *47/27 Ngô Sỹ Liên, Phường Tân Sơn, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Số 5 Ngách 62 Ngõ 259 Vĩnh Hưng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội